

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÒA A  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ

Hòa A, ngày 03 tháng 11 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
V/v Yêu cầu Hủy việc kết hôn trái pháp luật và yêu cầu  
Công nhận quan hệ hôn nhân  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA A – CAO BẰNG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Hoàng Kim Chi

***Thư ký phiên họp:*** Ông Hà Văn Tân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên họp:*** Ông Nguyễn Hoàng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020 về việc Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật và yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/ 2020/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2020 , gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Phùng Văn L, sinh năm 1995;

Chị Dương Thị S, sinh năm: 1993;

Cùng địa chỉ: Xóm Cống Á, xã Nguyễn H, huyện Hòa A, tỉnh Cao Bằng.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Huệ, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn H – Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Huệ.

Địa chỉ: Xã Nguyễn H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày: Tôi Phùng Văn L và vợ Dương Thị S, đăng ký kết hôn ngày 27/10/2013 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Nguyễn Huệ, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng, hai bên kết hôn không tự nguyện và không được tìm hiểu, do hai bên Bố - Mẹ sắp đặt, dẫn đến cả hai không rõ độ tuổi

của nhau nên khi đăng ký kết hôn đã vi phạm điều kiện kết hôn, chưa đủ điều kiện về độ tuổi kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Nay xét thấy việc kết hôn của hai chúng tôi đã vi phạm các điểm a, b khoản 1 Điều 8 luật Hôn nhân và gia đình. Để tuân thủ quy định của pháp luật hai chúng tôi yêu cầu Tòa án tiến hành hủy việc kết hôn trái pháp luật và yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân cho hai chúng tôi, do các con chúng tôi đã lớn khôn, hai chúng tôi hiện có tình cảm vợ chồng và có 03 con chung gồm Phùng Thị L, sinh ngày 20/10/2014; Phùng Thị Thanh T, sinh ngày 17/02/2017; Phùng Thị Kiều O, sinh ngày 08/5/2019.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Huệ trình bày: Về trình tự thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Huệ đối với trường hợp Phùng Văn L và Dương Thị S là do các bên chỉ trình sổ hộ khẩu, không ngờ ngày tháng năm sinh trong chứng minh thư nhân dân của Phùng Văn L có sự khác nhau về năm sinh, dẫn đến vi phạm độ tuổi kết hôn. Nay ủy ban nhân dân xã Nguyễn Huệ nhất trí với yêu cầu của anh L, chị S và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Hòa An về việc hủy giấy chứng nhận kết hôn số 20, quyền số 01/2012 ngày 27/10/2013 của Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Huệ, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng, cấp cho anh Phùng Văn L và chị Dương Thị S và Công nhận quan hệ hôn nhân của anh Phùng Văn L, sinh ngày 09/8/1995 và chị Dương Thị S sinh ngày 24/8/1993 cùng trú tại Cống Á, Nguyễn H, Hòa An, Cao Bằng, kể từ thời điểm hai bên đủ điều kiện kết hôn (ngày 10/8/2015).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng phát biểu ý kiến, đề nghị giải quyết việc dân sự: Thẩm phán được phân công giải quyết việc dân sự đã tuân thủ trình tự thủ tục nhận đơn, thụ lý, ra quyết định mở phiên họp và tiến hành phiên họp đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đúng quy định tại Điều 362 của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh L, chị S, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An thấy rằng Anh L, chị S kết hôn không trên cơ sở tự nguyện, kết hôn khi chưa đủ tuổi kết hôn, nay anh L, chị S yêu cầu Hủy việc kết hôn trái pháp luật là có căn cứ và cần được chấp nhận. Đối với yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân, tại thời điểm anh L, chị S yêu cầu thì cả hai đã đủ tuổi kết hôn, tự nguyện mong muốn được sống chung để nuôi dạy 03 con là phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 11 của Luật hôn nhân và gia đình. Vì các lẽ trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hòa An áp dụng khoản 1 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm g khoản 2 Điều 39, Điều 149, khoản 2 Điều 367, các Điều 370, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm a, b khoản 1 Điều 8, các Điều 10, 11 của Luật hôn nhân và gia đình:

Chấp nhận yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật của anh Phùng Văn L và chị Dương Thị S: Hủy việc kết hôn trái pháp luật và công nhận quan hệ hôn nhân của anh Phùng Văn L và chị Dương Thị S kể từ ngày 09/8/2015.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng nhận định:

[1]. Về Thẩm Quyền giải quyết: Anh Phùng Văn L có quan hệ hôn nhân với chị Dương Thị S, Cùng địa chỉ: Xóm Cống Á, xã Nguyễn H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng. Nay anh L có đơn yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật và yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân, nên quan hệ pháp luật được xác định là yêu cầu “hủy việc kết hôn trái pháp luật” và yêu cầu “công nhận quan hệ hôn nhân” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa An theo khoản 1 Điều 29, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật: Anh Phùng Văn L cùng chị Dương Thị S đều thừa nhận cả hai khi đăng ký kết hôn là do hai bên Bố, Mẹ sắp đặt, không được tìm hiểu, tự nguyện, nên không rõ độ tuổi của nhau. Khi đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Huệ, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng được làm thủ tục đăng ký kết hôn và ký tên nhưng không biết vi phạm độ tuổi hôn nhân. Căn cứ khoản 1 Điều 10 Luật Hôn nhân và gia đình, căn cứ giấy khai sinh của anh L, chị S. Xét thấy, việc kết hôn của anh Phùng Văn L và chị Dương Thị S đã vi phạm các điểm a, b khoản 1 Điều 8 của Luật hôn nhân và gia đình, cụ thể, vi phạm độ tuổi kết hôn và kết hôn không trên cơ sở tự nguyện, nên cần chấp nhận yêu cầu của anh Lý và chị Sáy.

[3]. Về yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân: Anh Phùng Văn L và chị Dương Thị S đều thừa nhận việc kết hôn vi phạm điều kiện kết hôn, nhưng qua quá trình chung sống, hai người đã có con chung Phùng Thị L, sinh ngày 20/10/2014; Phùng Thị Thanh T, sinh ngày 17/02/2017; Phùng Thị Kiều O, sinh ngày 08/5/2019 và chung sống hạnh phúc đến nay. Căn cứ khoản 2 Điều 11 của Luật hôn nhân và gia đình, xét thấy Anh L và chị S hiện nay đã đủ tuổi kết hôn theo quy định, tự nguyện yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân nên Tòa án cần chấp nhận yêu cầu của anh L, chị S.

[4]. Về lệ phí: Anh L, chị S đều thuộc hộ nghèo, thuộc xã đặc biệt khó khăn, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh L, chị S thuộc diện được miễn tiền lệ phí.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm g khoản 2 Điều 39, các Điều 370, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 8, Điều 11 của Luật hôn nhân và gia đình, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1 Chấp nhận yêu cầu của Anh Phùng Văn L và chị Dương Thị S đều trú tại Cống Á, Nguyễn H, Hòa An, Cao Bằng:

Hủy giấy chứng nhận kết hôn số 20, quyền số 01/2012 ngày 27/10/2013 của Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Huệ, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng, cấp cho anh Phùng Văn L và chị Dương Thị Sáy.

Công nhận quan hệ hôn nhân của anh Phùng Văn L, sinh ngày 09/8/1995 và chị Dương Thị S sinh ngày 24/8/1993 cùng trú tại Cống Á, Nguyễn H, Hòa An, Cao Bằng, kể từ thời điểm hai bên đủ điều kiện kết hôn (ngày 10/8/2015). Anh L, chị S có trách nhiệm đến Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Huệ, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng để hoàn thiện thủ tục theo quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí: Anh L, chị S được miễn 300.000đ tiền lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

3. Về Quyền kháng cáo, kháng nghị: Anh L chị S, UBND xã Nguyễn Huệ có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày công bố quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày công bố quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công bố quyết định.

### **Nơi nhận:**

- Người yêu cầu; UBND xã Nguyễn Huệ;
- VKSND, Chi cục THADS huyện HA;
- TA ND, VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Hoàng Kim Chi**